[[1]](#footnote-1)Ông Đồ-một hình tượng dường như không hề quá xa lạ đối với mỗi con người Việt Nam ta.Hình ảnh người đàn ông mặc chiếc áo dài đen,đầu đội khăn xếp,ngồi bên đường viết câu đối đã trở thành một nét văn hóa đặc trưng không thể thiếu trong mỗi dịp Tết đến xuân về.Nhưng phải chăng,cuộc sống bộn bề,cộng thêm sự quay cuồn của xã hội đã khiến ta bỗng quên mất đi thứ truyền thống giản dị ấy.Để rồi,khi đến mùa đào nở,tất cả những gì còn lại trong ta chỉ là kí ức buồn về “cái di tích tiều tuỵ đáng thương của một thời tàn”.Và bài thơ “Ông Đồ”do Vũ Đình Liên sáng tác đã thể hiện được điều ấy. Hoài niệm của ông cũng là nỗi niềm của nhiều người và bức tranh bằng thơ về “Ông Đồ” vẫn sẽ còn tồn tại với thời gian.

“Mỗi năm hoa đào nở

Lại thấy ông đồ già

Bày mực Tàu, giấy đỏ

Bên phố đông người qua

Bao nhiêu người thuê viết

Tấm tắc ngợi khen tài:

“Hoa tay thảo những nét

Như phượng múa, rồng bay”

Nhưng mỗi năm mỗi vắng

Người thuê viết nay đâu?

Giấy đỏ buồn không thắm

Mực đọng trong nghiên sầu...

Ông đồ vẫn ngồi đấy

Qua đường không ai hay

Lá vàng rơi trên giấy

Ngoài trời mưa bụi bay

Năm nay đào lại nở

Không thấy ông đồ xưa

Những người muôn năm cũ

Hồn ở đâu bây giờ ?”

Hình ảnh ấy ông Đồ ngày Tết,vốn đã in sâu vào tâm trí Vũ Đình Liên,lại được hiện lên một cách giản dị,mộc mạc nhưng vô cùng sinh động ngay từ những câu thơ đầu tiên:

“Mỗi năm hoa đào nở

Lại thấy ông đồ già

Bày mực tàu giấy đỏ

Bèn phố đông người qua”

Ba tiếng “Hoa đào nở”như tiếng chuông báo hiệu Tết về.Chẳng phải xa lạ gì mà tác giả lại xem “hoa đào”như một biểu tượng của ngày Tết.Phải chăng loài hoa này là biểu trưng cho sự ấm áp,hạnh phúc,đúng như cảm giác mà Tết mang lại.Tết không chỉ là dịp để người ta đoàn tụ bên nhau,mà còn là lúc để con người ta trao đi hạnh phúc để nhận lại hạnh phúc.

Trong không khí tươi vui, nhộn nhịp của ngày Tết, ông đồ già với mực tàu, giấy đỏ lại ngồi bên góc đường để chờ có người đến thuê viết những câu thơ, câu đối.Cũng giống như chúng ta,ông dùng chính tài năng của mình để mưu sinh,để tồn tại. Người ta chỉ cho chữ chứ đâu bán chữ bao giờ,nhưng ông lại đem chữ của mình để kiếm kế sinh nhai,sống qua ngày.Những vật dụng như “mực tàu”, “giấy đỏ”hay nơi “bên phố đông người”cũng một phần nói rõ tính chất công việc của nghê thầy Đồ thời đó.Trong lúc mà người người dắt tay nhau đi chơi Tết,nhà nhà bắt tay dọn mâm cỗ,thì ông đồ lại ngồi ở bên đường,viết những nét chữ điêu luyện để bán,để kiếm từng đồng lo cho gia đình.

Không như ngày nay,ông đồ thơi xưa luôn được coi trọng bởi tài viết chữ của mình:

“Bao nhiêu người thuê viết

Tấm tắc ngợi khen tài

Hoa tay thảo những nét

Như phượng múa rồng bay”

“phượng múa”, “rồng bay”,những ngôn từ mang trong mình sự mĩ miều,phóng đại,lại được đem để so sánh với chữ của người thầy đồ.Có lẽ đối với mỗi người thời đó,tài viết chữ của ông đồ dường như thật khéo léo,tài hoa biết nhường nào. Nó đẹp màu sắc lẫn đường nét,đẹp đến mức mà ai cũng“tấm tắc ngợi khen tài”. Song,dù được nhận biết bao lời khen,ngưỡng mộ từ người ta,thì suy cho cùng,những lời đó cũng chỉ đến từ những người ngoài giới bút nghiên.Bởi dù cho chữ có đẹp đến đâu,thì ông vẫn phải cố để viết thật nhiều chữ,cố gắng bán chúng trong cái dịp hiếm hoi để kiếm miếng cơm,manh áo mà thôi!

Cái nghề viết chữ,viết câu đối ngày xưa,vốn từng mang trong mình sự mộc mạc,giản dị,thì nay lại lận đận,”bảy nổi ba chìm” giữa xã hội đang ngày càng phát triển.Và cũng từ đấy,ông đồ từ một con người được coi trọng,tôn vinh,bỗng chốc trở nên vô hình trước bao người:

“Nhưng mỗi năm mỗi vắng

Người thuê viết nay đâu?

Giấy đỏ buồn không thắm;

Mực đọng trong nghiên sầu”.

Một câu hỏi chợt hiện lên: “Người thuê viết nay đâu ?”.Nó không chỉ đơn giản là hỏi ông đồ,mà còn cả tác giả lẫn người đọc.Người thầy đồ khi xưa,vốn yêu nghề,luôn viết ra những câu đối với nét chữ điêu luyện,tài hoa,nay đã biến mất từ lúc nào.Những vật dụng quen thuộc như “giấy đỏ”, lọ “mực” từ những vật vô tri vô giác,lại được Vũ Đình Liên thổi vào sự buồn bã,sầu tư cho sự ra đi của một người mà “chúng” từng gắn bó,kề bên.

Và câu trả lời,không đâu xa lại nằm ở ngay đoạn thơ:

“Ông đồ vẫn ngồi đấy,

Qua đường không ai hay,

Lá vàng rơi trên giấy

Ngoài trời mưa bụi bay”.

Ông vẫn ngồi đấy,ở nơi lề đường đông người,tấp nập.Nhưng chính sự thờ ơ,vô cảm của người đời lại khiến ông trở nên vô hình trước mặt bao người.Từng là một con người mang tài năng của mình ra kiếm sống,nhận được bao lời khen,nay lại vô vọng ngồi trầm ngâm bên lề phố,mòn mỏi chờ đợi ai đó đến với mình.Hình ảnh “lá vàng rơi trên giấy”như báo hiệu cho ngày tàn của ông.Bởi khi trên những tờ giấy đỏ không còn một nét chữ,không ai nhớ đên ông,thì cũng là lúc mà ông “chết dần”. Bởi người ta thường nói: “Điều đáng sợ nhất trên cuộc đời không phải là cái chết,mà là sự lãng quên”.

Kết thúc của bài thơ thực sự để lại trong ta vô vàn suy ngẫm,cùng với đó là một câu hỏi chưa có hồi đáp:

“Năm nay đào lại nở,

Không thấy ông đồ xưa

Những người muôn năm cũ

Hồn ở đâu bây giờ ?”

Cuộc sống vẫn vận động,thiên nhiên vẫn đâm chồi. Hình ảnh “đào lại nở”như muốn nói rằng Tết vẫn luôn đến. Nhưng chỉ có điều,ông đồ giờ đây đã hoàn toàn biến mất khỏi thế gian này.Bởi chính sự lãng quên đã khiến ông chìm vào trong hư vô.Để giờ đây khi nhắc đến,ta chỉ biết tiếc thương,nuối tiếc cho một lớp người đã tàn.

Tuy được sáng tác theo thể thơ ngũ ngôn, chỉ vẻn vẹn có năm khổ.Song “Ông Đồ” đã gói trọn một số phận, một lớp người, một thế hệ. Nó làm thức tỉnh bao con người bởi âm điệu trầm buồn, những câu hỏi gợi cảm xúc, ngôn ngữ trong sáng giản dị, câu thơ vừa có hình ảnh vừa có sức gợi cảm.Không chỉ vậy,bài thơ còn chính là lời dạy cho tất cả mọi người,rằng hay luôn tôn trọng những điều tốt đẹp,những truyền thống xưa của dân tộc.Cái hay của thi phẩm không chỉ nằm ở từ ngữ hay nội dung,mà còn ở cách truyền tải thông điệp đến cho người đọc,biến hình tượng ông đồ trở nên bất tử và tồn tại mãi trong trái tim mỗi con người.

***THÀNH VIÊN***

***NGUYỄN HỒ QUANG MINH***

***NGUYỄN PHẠM GIA BẢO***

***PHẠM HÀ KHÁNH TÂN***

***NGUYỄN TRỌNG HIẾU***

***HUỲNH BỬU TIẾN***

1. ẢNH EDITOR TỰ THÊM [↑](#footnote-ref-1)